

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÚ NGHĨA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÚ NGHĨA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHU NGHIA COMMERCIAL INVESTMENT AND SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PHU NGHIA CIS

2. Mã số doanh nghiệp: 0107816369

3. Ngày thành lập: 21/04/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 41, ngõ 6/100, phố Vĩnh Phúc, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0971 584 477

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
5.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
6.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
7.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; - Ủy thác mua bán hàng hóa các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
9.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
10.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
11.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
12.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
13.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
14.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
15.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
16.	Xây dựng công trình công ích	4220

17.	Phá dỡ	4311
18.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
19.	Hoạt động viễn thông khác	6190
20.	Lập trình máy vi tính	6201
21.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
22.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
23.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
24.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
25.	Xây dựng nhà các loại	4100
26.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
27.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
29.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
31.	Sửa chữa thiết bị liên lạc (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	9512
32.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
33.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
34.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
35.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng;	4659
37.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
38.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290(Chính)
39.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
40.	Thu gom rác thải độc hại	3812
41.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
42.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
43.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
44.	Hoạt động viễn thông vệ tinh	6130
45.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

6. Vốn điều lệ: 27.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 100.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	MAI THỊ THU THẢO	Tổ 51, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	54.000	5.400.000.000	20,000	013290856	
			Tổng số	54.000	5.400.000.000	20,000		
2	MAI LÊ HOA	Tổ 21, Phường Tân Hà, Thành phố Tuyên Quang, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	189.000	18.900.000.000	70,000	B5209473	
			Tổng số	189.000	18.900.000.000	70,000		
3	VƯƠNG THỊ NGÂN	Xóm 16, thôn Tiên Mai, Xã Hương Sơn, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	27.000	2.700.000.000	10,000	017139483	
			Tổng số	27.000	2.700.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VUÔNG THỊ NGÀN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 30/08/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 017139483

Ngày cấp: 17/12/2009

Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 16, thôn Tiên Mai, Xã Hương Sơn, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm 16, thôn Tiên Mai, Xã Hương Sơn, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội